

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày: 03-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Vui.
2. Ông Phạm Ngô Phúc Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lam – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Trần Đăng K; sinh năm: 1982, tại Tây Ninh; nơi ĐKHKTT: Ấp P, xã Đ, huyện C, Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã B, Huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh L và bà Mai Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 18-11-1999, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 07 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” (chưa nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm); ngày 29-5-2002, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 31-7-2002, bị Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt với bản án ngày 29-5-2002, bị cáo chịu 48 tháng tù; Ngày 02-8-2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 16 năm về tội “Hiếp dâm trẻ em”, tổng hợp hình phạt với bản án ngày 31-7-2002 bị cáo chịu 20 năm tù; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02 tháng 6 năm 2020.

2. Nguyễn Hoàng T; sinh năm: 1982, tại tỉnh Tiền Giang; nơi ĐKHKTT: Ấp T, xã Đ, huyện C, Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh;

nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng N và bà Trương Thị Hồng T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30 tháng 5 năm 2020.

Bị hại: Ngô Lý M, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp P, xã M, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Trương Hoàng T; sinh năm: 1989; Chỗ ở hiện nay: Ấp P, xã M, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin vắng mặt)..

Lê Đình L; sinh năm: 1969; Chỗ ở hiện nay: Khu phố L, phường B, thị xã H, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 20/10/2019, T chở K đi về ngang nhà anh Đỗ Mạnh H, sinh năm 1991, ngụ ấp P, xã M, huyện D, tỉnh Tây Ninh phát hiện xe mô tô biển số 70R1-7475 dựng trên thềm có cắm sẵn chìa khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp. Lúc này, T chở K cách nhà anh H khoảng 30 mét thì dừng xe lại đứng ngoài cảnh giới, K vào lấy trộm xe mô tô biển số 70R1-7475 rồi cùng T mỗi người một xe mô tô điều khiển về nhà anh Nguyễn Công V, sinh năm 1975, ngụ khu phố 2, phường 3, thành phố T, tỉnh Tây Ninh để trả xe đã mượn trước đó.

Sau đó, T dùng xe trộm được chở K đến nhà anh Nguyễn Nhật T, sinh năm 1992, ngụ ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh cầm cố xe số tiền 1.350.000 đồng để chơi bắn cá và thua hết số tiền này. Đến khoảng 08 giờ ngày 20/10/2019, T và K đi đến nhà anh Lương Thế H, sinh năm 1982, ngụ ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh chơi. Tại đây, T thỏa thuận bán xe mô tô đã cầm cố cho anh Nguyễn Dương D, sinh năm 1986, ngụ ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh với số tiền 4.000.000 đồng. Sau đó, D cùng T gặp anh T chuộc lại xe số tiền 1.500.000 đồng, số tiền còn lại D đưa cho T và K chơi bắn cá thua hết. Đến khoảng 11 giờ ngày 20/10/2019, anh D bán xe mô tô này cho bà Đặng Lệ T số tiền 5.400.000 đồng; bà T bán xe cho anh Trần Thanh H với số tiền 7.500.000 đồng; anh H trao đổi xe này với xe anh Lê Đình L; anh L bán xe lại cho anh Trịnh Hường L số tiền 8.000.000 đồng. Đến ngày 28/11/2019, anh Trương Hoàng T phát hiện xe mô tô cho Ngô Lý M mượn trước đó đã bị mất trộm được anh L đang điều khiển trên đường thuộc khu vực khu phố 2, thị trấn H, huyện H, tỉnh Tây Ninh nên đã trình báo công an huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số 45/KLĐG-HĐĐG ngày 13-02-2020, của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Taurus, màu đỏ đen, biển số 70R1-7475, xe đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 20-10-2019 có giá trị 4.250.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Đình L yêu cầu hai bị cáo bồi thường số tiền 6.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 17/CT-VKSDMC ngày 12-4-2020 Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu đã truy tố bị cáo Trần Đăng K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 của Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Hoàng T theo quy định tại khoản 1, điều 173 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các cáo bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung của bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Trần Đăng K phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Đăng K mức án tù: 24 tháng đến 30 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận các bị cáo đồng ý liên đới bồi thường cho anh Lê Đình L số tiền 6.000.000 đồng mỗi bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng.

Vật chứng đã thu hồi trả lại cho người bị hại xong.

Các Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng mức án nhẹ hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Khoảng 04 giờ ngày 20/10/2019, tại khu vực thuộc ấp P, xã M, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, Trần Đăng K và Nguyễn Hoàng T đã lấy trộm của anh Ngô Lý M 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Taurus, màu đỏ đen, biển số 70R1-7475 có giá trị là 4.250.000 đồng. Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[2.1] Đối bị cáo Trần Đăng K có tiền án phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, lần này tiếp tục phạm tội là tái phạm nguy hiểm thuộc trường hợp được quy định tại điểm g khoản 2, Điều 173 của bộ luật hình sự.

[2.2] Đối với bị cáo T về nhân thân có hai tiền án nhưng đã được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 173 của bộ luật hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất đồng phạm, hai bị cáo cùng lén lút cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại là anh Ngô Lý M. Trong đó, bị cáo K là người trực tiếp chủ động vào trước nhà anh M lấy tài sản; còn bị cáo T ở ngoài đường canh giới và sau khi lấy được tài sản thì đem đi cầm cố, bán tài sản lấy tiền cùng nhau tiêu xài cá nhân. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, do muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nặng nhọc nên các bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, từ đó các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự đối với các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Riêng đối với bị cáo T có cha, mẹ là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự.

[5] Về tính tiết tăng nặng: Các bị cáo không có.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Các biện pháp tư pháp:

Trách nhiệm dân sự: Anh Ngô Lý M đã nhận lại xe trả cho anh Trương Hoàng T xong không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với anh Lê Đình L yêu cầu hai bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 6.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận; tại phiên tòa các bị cáo đồng ý có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh L, trong đó mỗi bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng nên ghi nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và 300.000 đồng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đăng K và bị cáo Nguyễn Hoàng T tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g, khoản 2 điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Đăng K 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-6-2020.

Áp dụng khoản điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30-5-2020.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ghi nhận Anh Ngô Lý M đã nhận lại tài sản trả cho anh Trương Hoàng T, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo: Trần Đăng K; Nguyễn Hoàng T có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Liếp 6.000.000 đồng; trong đó mỗi bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng.

Kể từ ngày anh L có đơn yêu cầu thi hành án nếu các bị cáo không trả tiền thì hàng tháng các bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Trần Đăng K, bị cáo Nguyễn Hoàng T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và 300.000 đồng phí dân sự,

5. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo lên

Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- THA Huyện DMC;
- CA DMC;
- Bị cáo;
- Bị hại,
- Người có quyền lợi, NVLQ
- CA tỉnh Tây Ninh
- Sở Tư pháp Tây Ninh.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vũ Văn Khanh